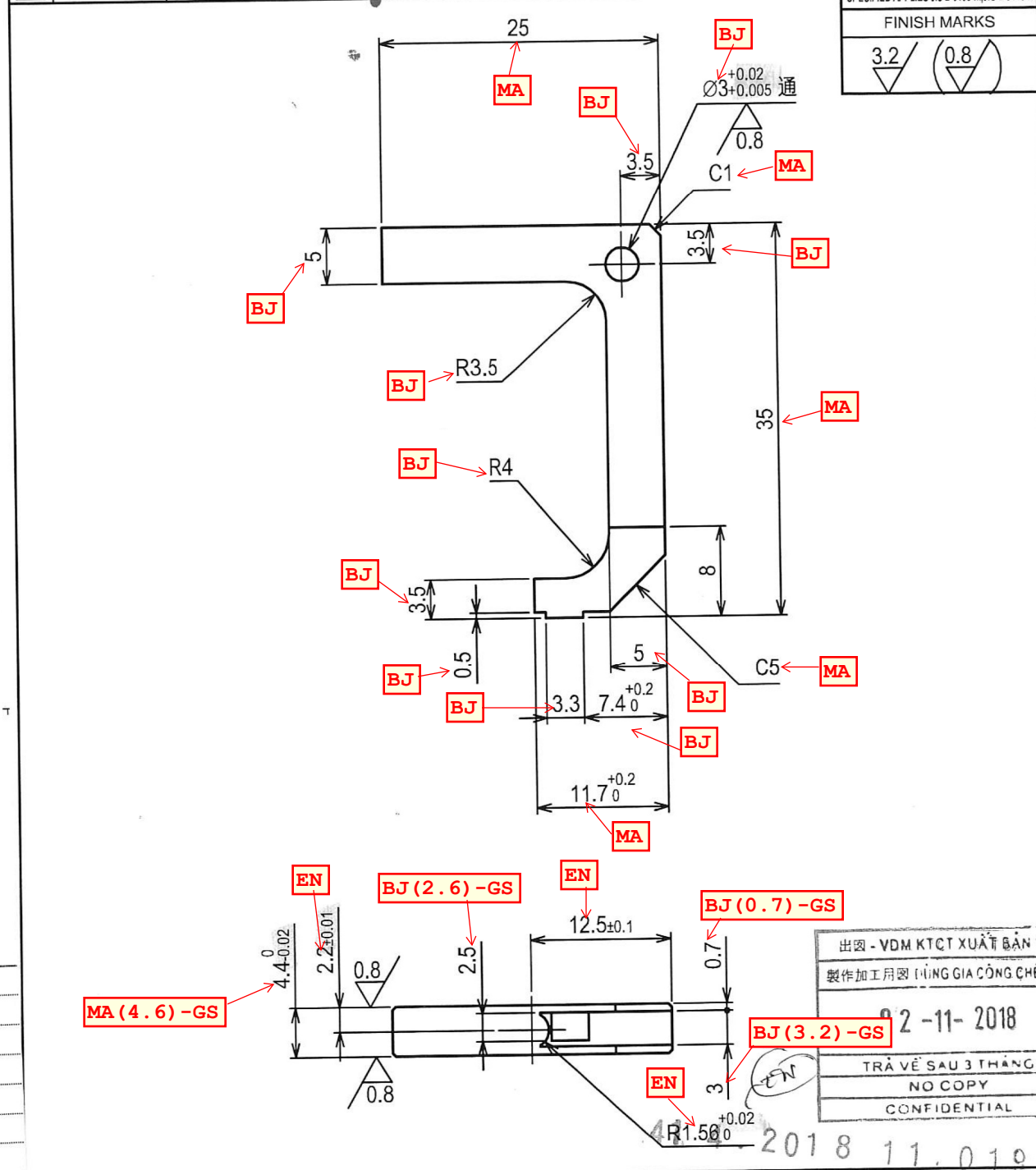


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2013/08/14	新規設計	DDBS-0167	Xie_Jiang_Hua	Liang_Jian_Ling	0.5 ≤ , ≤ 6	± 0.1
△						6 < , ≤ 30	± 0.2
△						30 < , ≤ 120	± 0.3
△						120 < , ≤ 400	± 0.5
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k	

FINISH MARKS	
3.2/	(0.8)



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Xie_Jiang_Hua	Liang_Jian_Ling	部品図	掛け
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	HOOK
HRC 58° ~ 61°		部品図	掛鉤
		部品図	挂鉤
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11	2013/08/14	2:1	S917937

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

78x45x35

SNO: **S917937**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 T5*30*40	AA:20 MA:20 BJ:60 HT:40 GS:30 EN:30 AF:20 KT